



BE SURE. BUILD SURE.

# MC-Proof SP 180

Chống thấm hai thành phần gốc xi măng-polymer có sợi gia cường.

- TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:**
- Sản phẩm chống thấm hai thành phần gốc xi măng với polymer cải tiến, tăng cường hiệu quả chống thấm.
  - Khi khô tạo thành lớp màng chống thấm, chống ẩm và cho phép thoát hơi nước.
  - Hỗn hợp dạng sệt dễ thi công.
  - Có khả năng che phủ vết nứt tốt.
  - Bám dính tốt lên bê tông và các bề mặt gốc xi măng khác.

- LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:**
- Các khu vực ẩm ướt trong nhà và ngoài trời.
  - Nhà tắm, sân phơi, khu vệ sinh, phòng giặt, khu bếp,...
  - Hồ bơi, bể nước, bồn trồng cây.
  - Sàn mái, tường ngoài, senô, máng xối bê tông.
  - Ban công, sân thượng.

- LƯU Ý THI CÔNG:**
- Chuẩn bị bề mặt:**
    - Bề mặt thi công phải cứng, chắc, không có bụi bẩn, dầu mỡ, lớp sơn cũ hoặc tạp chất khác có thể làm ảnh hưởng đến độ bám dính của lớp chống thấm.
    - Mài phẳng các vị trí lồi lõm, sắc nhọn. Sử dụng máy phun nước áp lực cao hoặc thiết bị phù hợp loại bỏ các mảng vữa và làm sạch bề mặt.
    - Xử lý các vết nứt, vết rỗ trên bề mặt thi công.
    - Các bề mặt có độ hút nước cao phải được làm ẩm đến bão hòa nước bề mặt, nhưng không đọng nước.
    - Các góc tường và mép tường phải được tạo vát cạnh bằng vữa hoặc vật liệu thích hợp.
  - Pha trộn:**
    - Tỉ lệ pha trộn: Thành phần A (Bột) : Thành phần B (Lòng) = 2 : 1 (Theo khối lượng).
    - Đổ thành phần B (Lòng) vào một xô sạch, vừa cho từ từ vừa trộn thành phần A (Bột) vào thành phần B (Lòng) bằng máy trộn tốc độ chậm.
    - Thời gian trộn khoảng 3 phút, cẩn thận trộn để phân tán bột đều cho đến khi được hỗn hợp đồng nhất, không vón cục. Không trộn ở tốc độ cao hoặc trộn quá lâu để tránh tạo bọt trong hỗn hợp.
    - Sản phẩm sau khi trộn xong nên chờ 3-5 phút để các thành phần hóa học phản ứng với nhau, sau đó nên được thi công ngay. Nếu hỗn hợp khô, phải bỏ đi. Tuyệt đối không thêm nước và trộn lại.
    - Để đảm bảo tỷ lệ hỗn hợp, nên trộn nguyên bộ sản phẩm, không nên trộn từng phần.
  - Thi công:**
    - MC-Proof SP 180** phải được thi công tối thiểu 2 lớp. Lớp đầu tiên thi công bằng chổi, cọ hoặc rulo quét theo 1 hướng duy nhất cho đến khi kín bề mặt. Lớp thứ hai được thi công ngay khi lớp thứ nhất bắt đầu khô bề mặt, khoảng từ 3-6 giờ tùy theo điều kiện môi trường. Sử dụng chổi mềm quét theo hướng vuông góc với lớp thứ nhất. Trong trường hợp lớp thứ nhất bị khô quá, cần phun nước làm ẩm nhẹ trước khi thi công lớp thứ hai.
    - Chiều dày khuyến nghị của lớp chống thấm hoàn thiện tối thiểu là 1 mm đối với các khu vực không chịu áp suất thủy tĩnh như phòng tắm, ban công, bếp, sân thượng,...

- **MC-Proof SP 180** có thể thi công được bằng máy phun phù hợp và phải thử nghiệm trước khi thi công.
- **Bảo dưỡng:**
  - Tránh thi công trực tiếp dưới ánh nắng, nhiệt độ bề mặt >35°C hoặc trong điều kiện gió to. Lớp chống thấm sau khi thi công khô mưa hoặc nước chảy trong ít nhất 24 giờ để bảo vệ sự nguyên vẹn của màng chống thấm. Việc tiếp xúc sớm với nước có thể làm ảnh hưởng đến màu sắc của lớp chống thấm mà không ảnh hưởng đến chất lượng.
  - Màng chống thấm **MC-Proof SP 180** cần phải có lớp vữa bảo vệ bên trên.
- **Vệ sinh:**
  - Dùng nước sạch vệ sinh dụng cụ, thiết bị ngay sau khi thi công.
  - Khi sản phẩm đông cứng, chỉ có thể làm sạch bằng biện pháp cơ học.
- **Tư vấn an toàn:** **MC-Proof SP 180** không chứa bất kỳ chất độc hại nào cần phải dán nhãn. Rất an toàn trong các điều kiện sử dụng bảo hộ lao động thông thường như đeo găng tay, kính bảo hộ,...

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Thông số	Ghi chú
Tỉ lệ trộn	Theo khối lượng	2 : 1	Thành phần A (Bột) : Thành phần B (Lòng)
Thời gian cho phép thi công sau khi trộn	phút	~45	ở 28°C
Cường độ kết dính với bê tông	N/mm <sup>2</sup>	> 1	ASTM D4541
Khả năng che phủ vết nứt	mm	≥ 0.75	ASTM C836
Khả năng chống thấm		Không thấm	BSEN 14891 (150 kPa trong 07 ngày)
Định mức tiêu thụ	kg/mm/m <sup>2</sup>	~1.8	Cho 2 lớp

*\*Các thông số kỹ thuật được dựa trên điều kiện phòng thí nghiệm (23°C ± 2 và 60% RH) và có thể thay đổi trong điều kiện thi công thực tế. Để xác định các thông số kỹ thuật trong điều kiện cụ thể, các thử nghiệm phù hợp sơ bộ nên được thực hiện trong điều kiện thi công thực tế.*

### THÔNG TIN SẢN PHẨM:

<b>Màu sắc</b>	Thành phần A: Dạng bột - Xám nhạt Thành phần B: Dạng dung dịch - Trắng sữa
<b>Đóng gói</b>	- 21 kg/bộ - 30 kg/bộ
<b>Bảo quản</b>	Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, có mái che và thông gió.
<b>Hạn sử dụng</b>	8 tháng kể từ ngày sản xuất nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên chưa mở.

**Lưu ý:** Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành **12/2025**. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.